TAND THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 18/2018/HSST.
Ngày: 26/1/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông ***Nguyễn Thành Quang***.

Các Hội thẩm N dân:

1. Bà: ***Lương Thị Kim Nhung***.

2. Bà: ***Trần Lệ Nga***.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông* ***Nguyễn Ngọc Tú*** – Cán bộ Tòa án N dân Thành phố Rạch Giá.

- *Đại diện Viện kiểm sát N dân Thành phố Rạch Giá, tham gia phiên tòa:* Ông: ***Lương Quang Hùng*** **–** Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án N dân Thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2017/HSST ngày 28/11/2017 đối với bị cáo:

Phạm Hoài N (Đen) – Sinh năm: 1982, tại Rạch Giá – Kiên Giang. Nơi ĐKHKTT: Số 387Mạc C , phường Vĩnh Th , Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang; Chổ ở: Số 387Mạc C , phường Vĩnh Th , Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn L và bà Phạm Kiều O ; Vợ: Nguyễn Thị Bích H ; Con: 01 người, sinh năm: 2014; Tiền sự: Chưa; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 16/8/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng***:

1/- Ông **Huỳnh Trung H** – Sinh năm: 1998. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 187/7Mạc C , phường Vĩnh Th , Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

2/- Bà **Đinh Thị Ngọc H** – Sinh năm: 1975. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 835/11Mạc C , phường Vĩnh Th , Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy, nên vào khoảng 15 giờ, ngày 16/8/2017, Huỳnh Trung H rủ Định Thị Ngọc Hương hùn tiền với nhau để mua ma túy sử dụng thì Hương đồng ý và gọi điện vào số máy 0947495795 của Phạm Hoài N, để hỏi mua 01 (một) bịch ma túy (loại ma túy đá) với giá 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng), N đồng ý bán cho Hương và hẹn Hương tới khu vực cổng sau siêu thị Citimart, đường Lê Văn H , phường Vĩnh B , thành phố Rạch G để giao nhận ma túy. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày Phạm Hoài N đến địa điểm đã hẹn để giao ma túy cho Huỳnh Trung H và Đinh Thị Ngọc Hương, Tại đây N đưa cho Hậu 01 (một) bịch ma túy loại ma túy đá và nhận tiền của Hậu 550.000 đồng, thì bị Công an thành phố Rạch Giá kết hợp với Công an phường Vĩnh Bảo bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài lần bị bắt quả tang, trước đó vào khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày Phạm Hoài N còn trực tiếp bán cho Huỳnh Trung H và Đinh Thị Ngọc H 01 (một) bịch ma túy đá với 600.000 đồng, địa điểm giao nhận ma túy tại trước quán cà phê Xưa và Nay, đường Lê Văn H , phường Vĩnh B , thành phố Rạch G . Nguồn gốc ma túy N có để sử dụng và bán lại cho H và H là do N mua của người đàn ông tên Học (không rõ tên thật, địa chỉ), gần khu vực chùa Thập Phương, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, một lần 02 (hai) bịch ma túy với giá 800.000 đồng, sau đó N đem về chia nhỏ ra để sử dụng và bán lại để kiếm lời. Đến ngày 24/8/2017, Phạm Hoài N bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và tạm giam để điều tra.

**** Vật chứng thu được***:

- Thu giữ trên người Phạm Hoài N

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, số Imei: 355962/06/231856/5, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

+ Tiền Việt Nam 550.000 đồng (tiến bán ma túy bị bắt quả tang).

- Thu giữ Trên người Huỳnh Trung H .

+ 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký xác nhận của người bị bắt Phạm Hoài N; Huỳnh Trung H , Đinh Ngọc H ; người chứng kiến Võ Duy Cương và Điều tra viên Thái Trần Chung..

* ***Tại bản Kết luận giám định*** số: 499/KL-KTHS, ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận vật chứng thu giữ:

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon hàn kín, được niêm phong, gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,0909 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của chính phủ

Tại bản Cáo trạng số: 271/KSĐT – TA ngày 27/11/2017 của Viện kiểm sát N dân Thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo **Phạm Hoài N** về tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***", theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS;

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận*:* Phạm Hoài N là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng N mua ma túy về chia nhỏ vừa sử dụng, vừa bán lại cho người nghiện khác. Từ khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/8/2017 đến khi bị bắt quả tang, N đã bán trái phép chất ma túy tổng cộng 02 lần, 02 bịch ma túy với số 1.150.000 đồng, cho Huỳnh Trung H và Đinh Thị Ngọc Hương. Trong đó khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/8/2017, Phạm Hoài N đang bán trái phép một bịch ma túy đá cho Huỳnh Trung H và Đinh Thị Ngọc H với giá 550.000 đồng, tại trước siêu thị Citimart, đường Lê Văn H , phường Vĩnh B , thành phố Rạch G , thì bị bắt quả tang cùng vật chứng là 01 bịch ma túy (qua giám định có chứa thành phần Methamphetamine, trọng lượng là 0,0909 gam). Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo *Phạm Hoài N* về tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***", theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS. Bị cáo biết và nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là pháp luật nước ta nghiêm cấm, chỉ vì nhu cầu sử dụng cho thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo bất chấp lao vào con đường phạm tội. Các bị cáo thực hiện

tội phạm, có đầy đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức án tương xứng hành vi phạm tội đã gây nên để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khai ra lần phạm tội trước mà cơ quan Công an chưa phát hiện, mục đích các bị cáo bán ma túy là để có ma túy sử dụng...Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999, điểm r và s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 BLHS năm 2015:

**** Xử phạt***: Bị cáo **Phạm Hoài N** – ***Mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.***

* ***Về biện pháp tư pháp***: *Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 41 BLHS và khoản 2 Điều 76 BLTTHS:*

- ***Tịch thu, tiêu hủy***:

+ 01 (một) bì thư có ghi ký hiệu vụ số 499/2017, bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Hồ Văn Trung.

- ***Tịch thu sung quỹ Nhà nước***:

+ Tiền Việt Nam: 1.150.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 17/7/2017, là tiền do Phạm Hoài N phạm tội mà có.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, Imei: 355962/06/231856/5, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong do N dùng vào việc phạm tội.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 138, ngày 27/11/2017 của Viện kiểm sát N dân thành phố Rạch Giá).

+ Bị cáo N nói lời nói sau cùng: Thưa HĐXX bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo rất ân hận, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát N dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đã phù hợp với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo N đã phạm tội "***Mua bán trái phép chất ma túy*** ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Như vậy, Viện kiểm sát N dân thành phố Rạch Giá, truy tố bị cáo theo khoản 2 Điều 194 BLHS là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thưc được hành vi "***Mua bán trái phép chất ma túy*** " là pháp luật nghiêm cấm, là vi phạm pháp luật, chỉ vì nhu cầu sử dụng ma túy mà bị cáo đã bất chấp pháp luật nhau lao vào con đường phạm tội. Như chúng ta đã biết ma tuý là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hoạt động tàng trữ, vận chuyển, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy. Ma túy, chỉ được dùng trong y học và kiểm nghiệm...Việc sử dụng các chất ma túy rất hạn chế và phải được sự cho phép cơ quan có thẩm quyền, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm điều bị xử lý nghiêm minh.

Tệ nạn ma tuý đã trở thành thảm họa chung của N loại, nó gây tác hại nhiều mặt về kinh tế xã hội, sức khỏe, đạo đức, làm suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh Quốc Gia, đồng thời còn làm tăng thêm nhiều loại tội phạm và là cầu nối lan truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS. Bên cạnh, nó còn để lại hậu quả nghiêm trọng cho thế hệ trẻ về sau.

Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, đứng trước phiên tòa hôm nay bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về những gì bị cáo đã gây nên, HĐXX nghĩ cần tuyên cho bị cáo mức án tương xứng với chất hậu quả hành vi đã gây nên, đồng thời cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tính cải tạo giáo dục bị cáo sống trở nên tốt, có ích cho gia đình và cho xã hội đồng thời mang tính răn đe đối với loại tội phạm này

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khai ra lần phạm tội trước mà cơ quan Công an điều tra chưa phát hiện số tiền thu lợi bất chính không lớn, mục đích bị cáo bán ma túy là để có ma túy sử dụng…Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm o và p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ thêm cho bị cáo và xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt cũng đủ nghiêm.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm o và p khoản 1 Điều 46 và Điều 47 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp như HĐXX nhận định trên.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 194 BLHS quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng...cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một đến năm năm"

Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo đang gặp rất nhiều khó khăn và bản thân không có nghề nghiệp gì ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] ***Về xử lý vật chứng***: *Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS*

- ***Tịch thu, tiêu hủy***:

01 (một) bì thư có ghi ký hiệu vụ số 499/2017, bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Hồ Văn Trung.

- ***Tịch thu sung quỹ Nhà nước***:

+ Tiền Việt Nam: 1.150.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 17/7/2017, là tiền do Phạm Hoài N phạm tội mà có.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, Imei: 355962/06/231856/5, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong do N dùng vào việc phạm tội.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 138, ngày 27/11/2017 của Viện kiểm sát N dân thành phố Rạch Giá).

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Hoài N** phạm tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***", theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999, điểm r và s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 BLHS năm 2015.

*** *Xử phạt***: Bị cáo **Phạm Hoài N – *03 (Ba) năm tù***. *Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo (Ngày 16/8/2017).*

* ***Về xử lý vật chứng***: *Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS, tuyên*:

- ***Tịch thu, tiêu hủy***:

01 (một) bì thư có ghi ký hiệu vụ số 499/2017, bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Hồ Văn Trung.

- ***Tịch thu sung quỹ Nhà nước***:

+ Tiền Việt Nam: 1.150.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 17/7/2017, là tiền do Phạm Hoài N phạm tội mà có.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, Imei: 355962/06/231856/5, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong do N dùng vào việc phạm tội.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 138, ngày 27/11/2017 của Viện kiểm sát N dân thành phố Rạch Giá).

**** Về án phí hình sự sơ thẩm***: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Ngị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**** Quyền kháng cáo***: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 26/1/2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Thành Quang.

*** <u>Nơi nhận</u>:**
- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công An Thành Phố Rạch Giá
- Bị cáo
- Bị hại
- Lưu .